

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023

Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức

đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 45-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc, đầy đủ, toàn diện các nội dung của Nghị quyết số 45-NQ/TW tới các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền trong việc triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 45-NQ/TW nhằm xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu hợp lý, phát huy vai trò quan trọng của đội ngũ trí thức trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, qua đó góp phần cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức và hành động của hệ thống chính trị, Nhân dân trên địa bàn tỉnh trong việc quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 45-NQ/TW; phát huy truyền thống quê hương, cội nguồn cách mạng, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng Cao Bằng phát triển bền vững, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, lộ trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW trên cơ sở phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn trên địa bàn tỉnh.

- Phân công rõ trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị có vai trò chủ trì trong công tác tham mưu quản lý, chỉ đạo, định hướng hoạt động và phát triển đội ngũ trí thức của tỉnh trong giai đoạn mới. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cấp uỷ đảng, chính quyền trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, gắn với việc đánh giá kết quả công tác hằng năm và phải xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, cần tổ chức thực hiện thường xuyên, liên tục.

- Huy động sự tham gia, vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị, của Nhân dân và doanh nghiệp trong thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW trên địa bàn tỉnh.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai thực hiện đồng bộ, tạo sự thống nhất, nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm; phát huy tốt nhất tinh thần đổi mới, sáng tạo của trí thức trong sự phát triển bền vững của tỉnh. Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức của tỉnh ngày càng tăng về số lượng, hợp lý về cơ cấu ngành nghề, cơ cấu vùng, miền, thành phần dân tộc. Tăng cường các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, ngoại ngữ,... từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ trí thức của tỉnh; phát huy lợi thế của thời kỳ dân số vàng, ngày càng hoàn thiện khả năng, năng lực, đáp ứng yêu cầu sản xuất hiện đại, tham gia lao động trong điều kiện phát triển khoa học, công nghệ hiện nay.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2030

(1) Phân đầu nâng số lượng trí thức trên địa bàn tỉnh Cao Bằng tăng lên 1,5 lần (so với năm 2020¹); chuẩn bị nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng các đề án phát triển kinh tế của tỉnh như: Nông nghiệp thông minh, du lịch - dịch vụ, kinh tế cửa khẩu.

(2) Tăng số lượng chuyên gia đáp ứng một số tiêu chí theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ (trình độ, năng lực nghiên cứu, chủ trì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ) và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, tập trung vào các lĩnh vực: Khoa học nông nghiệp, khoa học xã hội và nhân văn (văn hóa, dân tộc học, lịch sử); giáo dục; y tế.

(3) Ưu tiên đào tạo trí thức chuyên sâu, đạt trình độ cao ở các lĩnh vực còn thiếu của tỉnh gồm các chuyên ngành: Khai thác mỏ; luyện kim; môi trường; công nghệ thực phẩm; công nghệ sinh học; quản lý kinh tế, nhất là kinh tế đối ngoại.

(4) Phân đầu tăng tỷ lệ đội ngũ trí thức là người dân tộc thiểu số ít người làm việc tại các cơ quan, đơn vị từ cấp xã đến cấp tỉnh đảm bảo tỷ lệ hợp lý. Thực hiện nghiêm túc tỷ lệ cán bộ, đại biểu trí thức là người dân tộc thiểu số ít người trong việc xây dựng, chuẩn bị nhân sự tham gia cơ cấu cấp uỷ nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

¹ Theo hệ thống chỉ tiêu đã xác định tại Báo cáo số 246-BC/TU, ngày 19/10/2022 của Tỉnh uỷ Cao Bằng về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; số liệu trí thức năm 2020 là 17.178 người.

(5) Phân đầu phát triển đội ngũ trí thức trong một số lĩnh vực cụ thể:

- Lĩnh vực nông nghiệp: Công chức, viên chức có trình độ chuyên môn đại học và sau đại học đạt từ 98% trở lên, trong đó thạc sĩ đạt 25% trở lên.

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Công chức, viên chức có trình độ chuyên môn đại học và sau đại học đạt từ 94% trở lên, trong đó thạc sĩ đạt 4% trở lên, đào tạo 06 tiến sĩ.

- Lĩnh vực y tế: Ít nhất 15% công chức, viên chức ngành y tế có trình độ sau đại học, chuyên môn sâu; 100% công chức, viên chức chuyên ngành y tế được bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; trên 80% được đào tạo liên tục về chuyên môn.

- Lĩnh vực văn học, nghệ thuật, thể thao: Công chức, viên chức có trình độ chuyên môn đại học và sau đại học đạt 99%, trong đó thạc sĩ đạt 19% trở lên, đào tạo 02 tiến sĩ.

- Lĩnh vực du lịch - dịch vụ: Công chức, viên chức có trình độ chuyên môn đại học và sau đại học đạt 100%, trong đó thạc sĩ đạt 21%.

- Lĩnh vực kỹ thuật, công nghiệp: Công chức, viên chức có trình độ chuyên môn đại học và sau đại học đạt từ 90% trở lên, trong đó thạc sĩ đạt 35%, đào tạo 01 tiến sĩ.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Xây dựng đội ngũ trí thức tỉnh Cao Bằng lớn mạnh, chất lượng cao, số lượng và cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo quy hoạch tỉnh Cao Bằng đã được phê duyệt; có năng lực tổng kết thực tiễn, tư vấn, phản biện chính sách, có khả năng nghiên cứu, triển khai, ứng dụng những thành tựu tiên tiến về khoa học và công nghệ vào thực tiễn.

Phân đầu tăng tỉ lệ đội ngũ trí thức có trình độ đại học và sau đại học ở một số lĩnh vực cụ thể:

- Lĩnh vực nông nghiệp: Công chức, viên chức có trình độ chuyên môn đại học và sau đại học đạt 99%, trong đó thạc sĩ đạt 30% và đào tạo từ 02 - 03 tiến sĩ.

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Công chức, viên chức có trình độ chuyên môn đại học và sau đại học đạt 99%, trong đó thạc sĩ đạt 6% và đào tạo 10 tiến sĩ.

- Lĩnh vực y tế: Ít nhất 20% công chức, viên chức ngành y tế có trình độ sau đại học, chuyên môn sâu; 100% công chức, viên chức chuyên ngành y tế được bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; trên 80% được đào tạo liên tục về chuyên môn.

- Lĩnh vực văn học, nghệ thuật, thể thao: Công chức, viên chức có trình độ chuyên môn đại học và sau đại học đạt 99%, trong đó thạc sĩ đạt 24% và đào tạo 03 tiến sĩ.

- Lĩnh vực du lịch - dịch vụ: Công chức, viên chức có trình độ chuyên môn đại học và sau đại học đạt 100%, trong đó thạc sĩ đạt 32%.

- Lĩnh vực kỹ thuật, công nghiệp: Công chức, viên chức có trình độ chuyên môn đại học và sau đại học đạt từ 90% trở lên, trong đó thạc sĩ đạt 60% và đào tạo 01 tiến sĩ.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức

- Nâng cao nhận thức của cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp về vai trò, vị trí quan trọng của trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế; xác định công tác trí thức là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên của cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp.

- Tăng cường vai trò tham mưu, định hướng của ngành Tuyên giáo từ tỉnh đến cơ sở; đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả công tác định hướng, tuyên truyền, vận động, tăng cường đồng thuận của đội ngũ trí thức đối với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể nhằm thu hút, trọng dụng, đãi ngộ thỏa đáng, tôn vinh đội ngũ trí thức phù hợp với yêu cầu và thực tiễn của ngành, địa phương. Những người đứng đầu cấp uỷ đảng và chính quyền các cấp có trách nhiệm định kỳ tiếp xúc, lắng nghe ý kiến, đối thoại với trí thức về những vấn đề kinh tế - xã hội quan trọng.

- Các cơ quan, đơn vị trực tiếp tham mưu thực hiện theo từng khối (khối Đảng, đoàn thể - Ban Tổ chức cấp uỷ; khối chính quyền - ngành Nội vụ) đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác tham mưu chỉ đạo, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động... trong hệ thống chính trị.

- Đề cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có nhiều trí thức, đảng viên là trí thức, nhất là trí thức làm lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trách nhiệm nêu gương gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chú trọng công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức trong các cơ quan, tổ chức có nhiều đảng viên là trí thức.

2. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh; đa dạng hóa các loại hình đào tạo, bồi dưỡng ở trong và ngoài nước, thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đã ban hành trên cơ sở gắn đào tạo, bồi dưỡng với nhu cầu của người học và nhu cầu sử dụng của xã hội. Trong đó, chú trọng đào tạo mới và đào tạo nâng cao cho lực lượng sẽ tiếp nhận, chuyển giao công nghệ gắn với phát triển bền vững.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng trí thức trẻ, trí thức là những người đã có hoạt động thực tiễn, trí thức là người dân tộc thiểu số và trí thức nữ; khuyến khích trí thức thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng kịp thời đòi hỏi của thực tiễn.

- Kịp thời lắng nghe, nắm bắt, giải quyết tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của đội ngũ trí thức. Có kế hoạch cụ thể thu hút, trọng dụng, đãi ngộ thoả đáng, tôn vinh đội ngũ trí thức phù hợp với yêu cầu và thực tiễn của ngành, địa phương, duy trì tổ chức hoạt động gặp mặt biểu dương văn nghệ sĩ, trí thức, nhà báo tiêu biểu.

3. Tăng cường quản lý nhà nước; tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức

- Rà soát các chính sách hiện có và ban hành những cơ chế, chính sách mới bảo đảm khuyến khích về vật chất và tinh thần, nhằm thu hút, quy tụ đội ngũ trí thức tích cực tham gia đóng góp phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện thuận lợi để trí thức tham gia đóng góp ý kiến, tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với việc hoạch định chính sách, xây dựng và triển khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, công trình, dự án quan trọng của tỉnh để thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Chú trọng việc xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức của tỉnh; thực hiện tốt công tác dự báo, yêu cầu, kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương, đảm bảo số lượng, chất lượng, cân đối giữa các ngành, lĩnh vực; xây dựng kế hoạch thu hút, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức kế cận.

- Có chính sách thu hút các nhà khoa học, chuyên gia trình độ cao ở các viện nghiên cứu, trường đại học đến hỗ trợ, tư vấn về kinh tế - xã hội và đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ trí thức có liên quan trên địa bàn tỉnh; có chính sách đãi ngộ, tôn vinh, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để đội ngũ trí thức phát huy năng lực, trí tuệ; có cơ chế khuyến khích doanh nghiệp thu hút trí thức, nhất là chuyên gia nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cao làm việc trong các doanh nghiệp.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong việc tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật; hỗ trợ, tạo điều kiện cho phát triển đội ngũ trí thức; xử lý nghiêm hành vi vi phạm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong xây dựng đội ngũ trí thức.

4. Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế

- Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực xã hội, nguồn lực nước ngoài đầu tư phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, giáo dục và đào tạo; tạo môi trường thuận lợi cho trí thức làm việc,

nghiên cứu, sáng tạo, công hiến. Đổi mới cơ chế vận hành, mô hình tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Cao Bằng có hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương. Vận động doanh nghiệp thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ để đầu tư cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, khuyến khích thành lập các Quỹ đầu tư mạo hiểm. Thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Tỉnh thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các trí thức có năng lực tham gia nghiên cứu, thực hiện đề tài, đề án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ trọng điểm các cấp nhằm giải quyết các vấn đề cấp thiết trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển, chuyên giao, ứng dụng khoa học, công nghệ; tạo điều kiện cho các nhà khoa học trên địa bàn tỉnh được tham gia các chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm, phát triển sản phẩm mới, công nghệ mới có khả năng cạnh tranh khu vực và quốc tế; thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh trên cơ sở xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ và thu hút doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực có thế mạnh của tỉnh, làm hạt nhân hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo của tỉnh, thành lập Trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tỉnh có liên kết với Trung tâm khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo quốc gia, với các địa phương trong cả nước. Có cơ chế, chính sách ưu đãi đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, văn hóa, văn học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với các địa phương, đơn vị trong tỉnh; chủ động mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thông qua hỗ trợ, tài trợ; tăng cường hợp tác trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh hợp tác, giao lưu, tiếp cận với văn hoá, tiến bộ khoa học - kỹ thuật của các nước tiên tiến.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động các hội trí thức

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành, nhân tài, trí thức trẻ nhằm phát huy truyền thống quê hương, cội nguồn cách mạng, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng Cao Bằng phát triển bền vững. Tuyên truyền, cung cấp thông tin giúp đội ngũ trí thức kịp thời nắm vững các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và tình hình kinh tế - xã hội của đất nước và của tỉnh. Tăng cường sinh hoạt tư tưởng, phát huy trách nhiệm của đội ngũ trí thức trong rèn luyện, phấn đấu, phát huy những phẩm chất tốt đẹp như lòng yêu nước, tính nhân văn, đạo đức, lối sống, tinh thần đoàn kết hợp tác,... để góp phần tích cực cho sự phát triển của tỉnh Cao Bằng.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của các hội trí thức trên địa bàn tỉnh, nhất là Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh,... theo hướng sát thực tiễn, động viên, phát huy tối đa vai trò, tiềm năng to lớn của đội ngũ trí thức. Phát huy vai trò của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các Hội, đoàn thể và đội ngũ trí thức trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến tri thức, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ. Nâng cao vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, đội ngũ trí thức; thu hút, tập hợp, đoàn kết trí thức, phát triển tổ chức, phát triển hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa cấp uỷ đảng, chính quyền, hệ thống chính trị tỉnh với đội ngũ trí thức.

- Tạo điều kiện cho các hội trí thức, đội ngũ trí thức đóng góp ý kiến, tham gia hoạt động tư vấn, giám sát, phản biện, giám định xã hội, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động các hội đồng tư vấn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Xây dựng tổ chức đảng trong các hội trí thức trong sạch, vững mạnh, đóng vai trò nòng cốt chính trị trong hoạt động của hội. Quan tâm phát triển đảng viên trong đội ngũ trí thức, nhất là trí thức trẻ đáp ứng yêu cầu của Đảng.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 45-NQ/TW, Kế hoạch của Tỉnh uỷ đến toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và kịp thời khen thưởng, biểu dương đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW và Kế hoạch này của Tỉnh uỷ.

2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW và Kế hoạch này của Tỉnh uỷ nhằm xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh tại cơ quan, đơn vị. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ chủ trì tham mưu cho Tỉnh uỷ chỉ đạo thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức trong toàn tỉnh.

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước có liên quan đến đội ngũ trí thức; nghiên cứu hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển, thu hút, đãi ngộ và tôn vinh đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh.

4. Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa Kế hoạch này của Tỉnh uỷ; chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức của tỉnh; tăng cường nguồn lực cho việc xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong giai đoạn mới; rà soát, hoàn thiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật quy định về đội ngũ trí thức.

5. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin, truyền thông của tỉnh thực hiện tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trong tỉnh về nội dung của Nghị quyết số 45-NQ/TW và Kế hoạch này của Tỉnh uỷ. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh uỷ và các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW và Kế hoạch này của Tỉnh uỷ; định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng, (báo cáo)
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện, thành uỷ,
- đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- LĐVP, CVTH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Trần Hồng Minh